

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 185/2019/QĐST - HNGĐ

Đô Lương, ngày 19 tháng 08 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2019/TLST - HNGĐ ngày 25/7/2019 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Xóm 14, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Xóm 10, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Tất C, sinh năm 1973

Cư trú tại: Xóm 14, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị: Lê Thị H, sinh năm 1991

- Anh: Nguyễn Tất C, sinh năm 1973

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Tất C thuận tình ly hôn
- Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Tất C có 01 con chung là cháu Nguyễn Tất Hải Ph, sinh ngày 21/04/2017. Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hải Ph, anh Nguyễn Tất C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/01 tháng cho đến khi cháu Hải Ph tròn 18 tuổi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/08/2019.

Anh Nguyễn Tất Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Tất C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Tất C thỏa thuận chị Lê Thị H nhận trách nhiệm chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho chị Lê Thị H 150.000đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005195 ngày 25/7/2019.

Anh Nguyễn Tất C phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ-ợc thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho ng-ời đ-ợc thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 t-ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận::

- VKSDND huyện Đô L-ơng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô L-ơng;
- UBND xã Tân Sơn, huyện Đô Lương;.
- Đ-ơng sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn K

